

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (*viết tắt là Nghị quyết 01/NQ-CP*); UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung chủ yếu sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tập trung quán triệt và xây dựng kế hoạch hành động nhằm cụ thể hóa triển khai thực hiện có hiệu quả 06 quan điểm, trọng tâm chỉ đạo điều hành; 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ.

- Kế hoạch được xây dựng phải phù hợp, sát đúng với tình hình thực tiễn gắn với phân bổ, cân đối nguồn lực hợp lý đảm bảo thực hiện hiệu quả các chương trình; lựa chọn những mục tiêu, khâu đột phá để tập trung chỉ đạo, tạo bút phá nhằm đạt được kết quả cao nhất.

- Tổ chức phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng, rõ người, rõ việc cho từng Sở, ban, ngành, địa phương gắn với trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu; trong đó, cần chủ động xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, lộ trình triển khai, thời gian hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

B. MỤC TIÊU VÀ TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2024

I. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

Tập trung hoàn thành các chương trình, đề án phục vụ mục tiêu xây dựng Thừa Thiên Huế thành phố trực thuộc Trung ương. Tăng cường sức chống chịu nền kinh tế; đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực và trong nội ngành gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh. Huy động tối đa các nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng chiến lược, đồng bộ, trong đó ưu tiên đầu tư hạ tầng giao thông trọng điểm, hạ tầng phát triển đô thị, hạ tầng phục vụ sản xuất và phát triển kinh tế. Tiếp tục xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường

đầu tư kinh doanh, đổi mới sáng tạo, xây dựng chính quyền điện tử, thông minh... Chú trọng phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững, quyết tâm đưa huyện A Lưới thoát khỏi huyện nghèo Quốc gia, hoàn tất các tiêu chí, thủ tục trước quý III/2024; xây dựng, phát triển huyện Phong Điền thành Thị xã. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; bảo đảm quốc phòng, an ninh; làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2024

- Tập trung hoàn thành các chương trình, đề án phục vụ mục tiêu xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Quyết tâm đưa huyện A Lưới thoát khỏi huyện nghèo Quốc gia, hoàn tất các tiêu chí, thủ tục trước quý III/2024; xây dựng, phát triển huyện Phong Điền thành Thị xã.

- Tập trung cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu trên cơ sở khai thác thế mạnh, đặc thù của địa phương; ưu tiên phát triển các ngành dịch vụ có lợi thế, du lịch dựa trên nền tảng phát huy giá trị di sản, văn hóa; phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện với môi trường, có giá trị xuất khẩu lớn; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tập trung triển khai các chương trình, kế hoạch cụ thể thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy về xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành trung tâm của khu vực miền Trung và một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước về văn hóa, du lịch, khoa học - công nghệ, y tế chuyên sâu và giáo dục - đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao.

- Đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội; nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể về phát triển kinh tế

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương:

- Tập trung triển khai hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch, đề án: Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch 231/KH-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình số 12-CTr/TU ngày 13/5/2022 của Tỉnh ủy (khoá XVI) thực hiện Nghị quyết 38/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù đối với tỉnh Thừa Thiên Huế và Đề án Phát triển kinh tế - xã hội vùng đầm phá Tam Giang - Cầu Hai đến năm 2030.

- Theo dõi, đôn đốc, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công hàng tháng, quý, 6 tháng và năm 2024; vận hành hiệu quả phần mềm giám sát đầu tư ngoài ngân sách và phần mềm quản lý đầu tư công.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, cả doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp FDI và hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể. Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp thành lập mới; hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và chứng nhận đầu tư; tạo môi trường thân thiện, thuận lợi đối với doanh nghiệp, tổ chức, công dân khi đến giao tiếp thực hiện các thủ tục về phát triển doanh nghiệp, góp phần đẩy mạnh hoạt động thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh.

- Tập trung đổi mới, nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư; tiếp tục quan tâm hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan quy hoạch, thủ tục đầu tư, đất đai, giải phóng mặt bằng,... để đảm bảo tính chủ động, sẵn sàng trong công tác kêu gọi, thu hút đầu tư và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được cấp phép đầu tư.

- Tập trung triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công năm 2024; quyết liệt đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt là các dự án quan trọng, trọng điểm, các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ, 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát các chủ đầu tư, nhà thầu đẩy nhanh các thủ tục, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch.

- Thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu theo hình thức đấu thầu qua mạng, đảm bảo quy định theo quy mô dự án. Kiên quyết xử phạt hành chính đối với các đơn vị thi công vi phạm hợp đồng, vi phạm quy định về tổ chức thi công, làm cơ sở đánh giá năng lực, loại trừ hồ sơ tham gia dự thầu đối với các doanh nghiệp không đủ năng lực.

- Nghiên cứu, đề xuất tổ chức các Hội nghị xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh hạ tầng và phát triển các ngành công nghiệp có thế mạnh, tạo giá trị gia tăng: Công nghiệp hỗ trợ dệt may; công nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô; công nghiệp chế biến sâu từ nguyên liệu cát,...

- Triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện vị thứ xếp hạng chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Chủ động có giải pháp thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số. Phát triển mạnh mẽ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng

tạo. Phát huy hiệu quả Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; tiếp tục kêu gọi vốn cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo.

- Tiếp tục tăng cường công tác rà soát, giám sát tiến độ các dự án ngoài ngân sách theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 21/8/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh từ năm 2017 đến năm 2022. Tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của 04 Tổ công tác giám sát, quản lý các dự án đầu tư để chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, xử lý các vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án ngoài ngân sách và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tập trung theo dõi, đôn đốc triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 26-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch triển khai Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa thành phố Hồ Chí Minh với tỉnh Thừa Thiên Huế.

2.2. Sở Du lịch chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 306/CTr-UBND 07/10/2021 của UBND tỉnh về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về du lịch giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Trong đó, tập trung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đón khoảng 3,5 - 4 triệu lượt khách.

- Triển khai thực hiện hiệu quả chuỗi hoạt động của Festival 4 mùa. Phát triển các loại hình du lịch di sản gắn với Quần thể di tích Cố đô Huế. Hình thành và khai thác bộ sản phẩm mang thương hiệu Huế: “Huế - Thành phố Lễ hội”, “Huế - Kinh đô ẩm thực”, “Huế - Kinh đô áo dài Việt Nam”. Tập trung đa dạng hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ các sản phẩm du lịch đặc trưng, khác biệt, có lợi thế¹. Hình thành và kết nối các tour tuyến du lịch nhằm khai thác hiệu quả các điểm đến và sản phẩm du lịch tiêu biểu của địa phương.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quảng bá, xúc tiến du lịch; đẩy mạnh kích cầu dịch vụ du lịch dành cho khách nội địa và quốc tế; tăng cường giới thiệu các điểm đến, các sản phẩm du lịch mới. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông minh, chuyển đổi số trong ngành du lịch.

¹ Như: Sản phẩm du lịch văn hóa tâm linh, du lịch chăm sóc sức khỏe, du lịch nghỉ dưỡng kết hợp khám, chữa bệnh, du lịch gắn với hệ thống nhà vườn Huế với chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, các làng nghề truyền thống; khuyến khích du lịch hội nghị, hội thảo (MICE) về văn hóa, giáo dục, y tế; sự kiện thể thao, du lịch mua sắm, phố đêm, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch ẩm thực,...

- Phối hợp với Hiệp hội du lịch tỉnh, các hãng hàng không và hãng du lịch lớn trong và ngoài nước thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp lữ hành, vận chuyển khách du lịch nhằm tăng khả năng điều phối, luân chuyển khách giữa các vùng, địa phương theo các tour du lịch, chương trình du lịch.

- Phối hợp hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch. Hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án du lịch trọng điểm². Xúc tiến các nhà đầu tư chiến lược, có thương hiệu về du lịch để phát triển các loại hình dịch vụ cao cấp.

- Có chính sách thu hút nguồn nhân lực du lịch; tăng cường đào tạo tại chỗ, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ của đội ngũ nhân lực du lịch. Xây dựng kế hoạch đào tạo bổ sung mới, đảm bảo đủ nguồn nhân lực thiếu hụt do chuyển việc, thôi việc thời gian qua.

- Tăng cường mối liên kết phát triển du lịch với các địa phương trên tuyến đường Di sản miền Trung với các chuỗi sản phẩm kết hợp, hỗ trợ cho nhau và chương trình cùng nhau quảng bá xúc tiến, kích cầu du lịch.

2.3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Kịp thời phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các cơ sở công nghiệp đảm bảo ổn định và phát huy tối đa năng lực sản xuất. Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch hỗ trợ di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

- Đôn đốc, hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ các dự án sớm đi vào hoạt động tạo bước đột phá cho ngành công nghiệp, trọng tâm là Nhà máy Kanglongda Huế, Khu liên hợp sản xuất, lắp ráp Kim Long Motor Huế,... các dự án phát triển hạ tầng công nghiệp như: Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Gilimex; KCN Phú Bài giai đoạn IV, đợt 1; Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng KCN Phong Điền-Viglacera; KCN và khu phi thuế quan Sài Gòn-Chân Mây. Hỗ trợ dự án đầu tư phát triển dịch vụ thương mại như Trung tâm thương mại Aeon Mall Huế; các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp: Điền Lộc, Điền Lộc 2, Bình Thành, Phú Diên,...

- Tăng cường xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án vào các khu, cụm công nghiệp; trong đó, ưu tiên xúc tiến, kêu gọi đầu tư hình thành và phát triển các ngành công nghiệp có thế mạnh và lợi thế cạnh tranh của tỉnh³.

² Dự án Khu du lịch sinh thái biển Hải Dương; Dự án Khu đô thị, du lịch nghỉ dưỡng Vinconstec-Huế; Dự án Khu du lịch sinh thái nhà rừng Huế; Dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp Hue Spirit Sanctuary; Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng thiên nhiên Thác Trượt; Khu du lịch sinh thái Lee House; Khu du lịch nghỉ dưỡng phát triển thể chất kết hợp vui chơi, thể thao Lộc Bình; Khu dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng Cồn Sơn; Sân Golf Quốc tế và khu dịch vụ phục vụ khách sạn golf và khu biệt thự nghỉ dưỡng tại xã Vinh Xuân, huyện Phú Vang,...

³ Như: Công nghiệp hỗ trợ dệt may; công nghiệp năng lượng; công nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô; công nghiệp chế biến sâu từ nguồn nguyên liệu cát, thạch anh (*thủy tinh, kính cao cấp, ...*); công nghiệp công nghệ

- Chủ động xây dựng kế hoạch hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện các chương trình, giải pháp kích cầu tiêu dùng trong nước; phối hợp, tổ chức tốt việc đưa hàng hoá, dịch vụ đến các khu dân cư, khu công nghiệp, các địa bàn nông thôn, miền núi,... khuyến khích đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển mạnh thương mại điện tử,...

- Tập trung chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn. Thực hiện hiệu quả các chính sách xúc tiến thương mại, duy trì và mở rộng thị trường xuất khẩu, nhất là đối với mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan theo dõi sát diễn biến cung cầu hàng hóa, giá cả thị trường; chủ động và linh hoạt có các biện pháp điều tiết cung cầu và bình ổn thị trường nhằm đảm bảo sản xuất đáp ứng nhu cầu xã hội, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, sốt giá, góp phần kiềm chế lạm phát.

2.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và thương hiệu nông sản; ưu tiên phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, VietGAP. Ổn định diện tích cây lương thực có hạt đạt trên 55.000 ha, trong đó: diện tích lúa cả năm khoảng 53.000 ha (lúa chất lượng cao đạt trên 23.600 ha, tỷ lệ sử dụng giống lúa xác nhận đạt trên 93%).

- Phát triển chuỗi liên kết trong cung ứng, sản xuất và tiêu thụ nông sản, củng cố và phát triển tổ chức hợp tác xã để làm hạt nhân trong các khâu liên kết, phấn đấu thành lập mới 5-7 HTX nông nghiệp. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp. Phát triển những sản phẩm đặc sản, có lợi thế của mỗi địa phương thành các sản phẩm OCOP, phấn đấu có thêm 30 sản phẩm được công nhận đạt chuẩn từ 3 sao trở lên.

- Chuyển đổi cơ cấu vật nuôi theo hướng ổn định, duy trì đàn lợn, tăng tỷ trọng đàn gia cầm và gia súc ăn cỏ, đặc biệt là bò thịt chất lượng cao. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao tại các trang trại, doanh nghiệp lớn. Khuyến khích hộ chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, hữu cơ, chăn nuôi các giống đặc sản có giá trị cao (bò vàng A Lưới, ...).

- Hình thành các khu nuôi trồng thủy sản tập trung ứng dụng công nghệ cao, nuôi theo quy trình VietGAP, GlobalGAP, Bio-Floc, phấn đấu ổn định diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 7.850 ha; phát triển cơ sở sản xuất giống, thức ăn,...

đẩy mạnh chế biến, xuất khẩu. Tổ chức đội tàu khai thác hợp lý; phát triển đội tàu dịch vụ hậu cần, tăng hiệu quả đánh bắt; chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

- Tập trung phát triển trồng rừng gỗ lớn gắn với chứng chỉ FSC, phấn đấu có thêm khoảng 1.500 ha rừng gỗ lớn được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững. Nâng cao hiệu quả kinh tế rừng trồng, phát triển vùng nguyên liệu tập trung, cung cấp gỗ nguyên liệu cho công nghiệp chế biến đồ gỗ; từng bước hình thành mạng lưới cơ sở chế biến sâu và xuất khẩu đồ gỗ từ rừng trồng. Tiếp tục đầu tư phát triển trồng rừng ven biển, đầm phá, rừng ngập ngọt góp phần giảm thiểu tác hại do thiên tai, biến đổi khí hậu.

- Triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số ngành nông nghiệp. Có cơ chế, chính sách hỗ trợ nhằm thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. Quan tâm đầu tư kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp quy mô hàng hóa lớn.

- Tập trung triển khai hiệu quả các đề án: (i) Đề án Phát triển cây ăn quả; (ii) Đề án Phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao; (iii) Đề án Phát triển thủy đặc sản vùng đầm phá Tam Giang; (iv) Đề án Phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với du lịch; (v) Đề án Phát triển hợp tác xã lâm nghiệp bền vững.

- Huy động, lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thực hiện thành công Chương trình xây dựng nông thôn mới. Chuẩn bị hồ sơ để trung ương thẩm định huyện Phong Điền đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023, thành phố Huế hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2023. Thị xã Hương Trà hoàn thiện hồ sơ hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới vào cuối năm 2024.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện và giải ngân Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng và giữ gìn cảnh quan môi trường nông thôn theo hướng xanh - sạch - sáng và đẹp, hình thành các vùng quê đáng sống. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với duy trì thực hiện tốt Đề án “Ngày Chủ nhật xanh”, đẩy mạnh phong trào “Nói không với túi ni lông sử dụng 01 lần”,...; thực hiện thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn; phân loại rác thải tại chỗ,...

2.5. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý thu, chi ngân sách; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong điều hành ngân sách, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. Rà soát, huy động đủ nguồn lực để thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ưu tiên chi đầu tư phát triển, nhất là các dự án trọng điểm, quan trọng, cấp bách; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, nhất là các khoản chi chưa thực sự cần thiết.

- Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng chặt chẽ, có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật về tài sản công, nhất là đất đai, trụ sở,...; rà soát, thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đối với cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước,... trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật. Xây dựng phương án về giá để tổ chức đấu giá tài sản công, quỹ đất của các trụ sở cơ quan nhà nước sau khi đi đời để kêu gọi dự án đầu tư, tăng thu ngân sách.

2.6. Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Thực hiện quyết liệt cải cách thủ tục hành chính thuế. Tập trung triển khai thực hiện các đề án chống thất thu thuế trong lĩnh vực sử dụng đất, cho thuê đất, thuế khoán; xử lý nợ thuế và thu hồi nợ đọng thuế. Tăng cường khai thác nguồn thu vãng lai; kinh doanh qua mạng; bán đấu giá quyền sử dụng đất,...

Triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý thuế; tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế, trốn thuế, nợ thuế. Triển khai hiệu quả Đề án “Chống thất thu trong giao dịch chuyển nhượng bất động sản trên địa bàn tỉnh đến năm 2025”.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ các nguồn thu, rà soát các doanh nghiệp, chi nhánh có đầu tư nhưng không thực hiện nộp thuế trên địa bàn, thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất; đôn đốc thực hiện thu đúng, kịp thời các nguồn thu; phấn đấu thực hiện hoàn thành và vượt mức dự toán thu năm 2024.

2.7. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Phú Lộc và các Sở, ban, ngành có liên quan tiếp tục thực hiện tốt thí điểm một số chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container và các đối tượng có hàng hóa vận chuyển bằng container đi, đến cảng Chân Mây.

- Tập trung kêu gọi dự án đầu tư công nghiệp có vai trò động lực, đột phá và lan tỏa trên địa bàn các KCN, KKT của tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực, giúp doanh nghiệp chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhất là hệ thống nước thải tập trung.

- Theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án: Đầu tư xây dựng bến tổng hợp - container số 4 và số 5 cảng Vsico Chân Mây của Công ty CP Hàng Hải Vsico; Khu Liên hợp sản xuất, lắp ráp Kim Long Motors Huế; Khu du lịch nghỉ dưỡng quốc tế Minh Viễn Lăng Cô, giai đoạn II của dự án Laguna Lăng Cô, Khu phức hợp du lịch và dịch vụ Kim Long Lăng Cô, Khu biệt thự du lịch sinh thái biển Lăng Cô Spa Resort, dự án Nhà máy Kanglongda Huế giai đoạn 2,... Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư hạ tầng như: Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Gilimex; KCN Phú Bài giai đoạn

IV, đợt 1; Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng KCN Phong Điền-Viglacera; KCN và khu phi thuế quan Sài Gòn - Chân Mây.

2.8 Các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh chủ động xây dựng các kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 đã được Hội đồng nhân dân các cấp thông qua. Tập trung xây dựng kế hoạch để triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý.

3. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển đô thị, quản lý tài nguyên

3.1. Ủy ban nhân dân thành phố Huế:

Tập trung huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả tối đa mọi nguồn lực để chỉnh trang, phát triển đô thị thành phố Huế theo hướng đồng bộ, hiện đại. Xây dựng thành phố Huế đạt chuẩn đô thị loại I. Tập trung đẩy nhanh tiến độ dự án Cải thiện môi trường nước thành phố Huế và đẩy nhanh tiến độ di dời các hộ dân khu vực I Kinh thành Huế (giai đoạn 2).

3.2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tập trung triển khai hiệu quả Quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 và Đề án đề nghị công nhận khu vực tỉnh Thừa Thiên Huế dự kiến thành lập thành phố trực thuộc Trung ương đạt tiêu chí đô thị loại I; Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024; đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng của khu vực dự kiến thành lập quận, phường và Báo cáo rà soát tiêu chí phân loại đô thị đối với các đô thị đã được công nhận loại đô thị trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tập trung triển khai lập các Quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật; Quy hoạch chung đô thị Chân Mây (định hướng đô thị loại III); Quy hoạch vùng huyện A Lưới, vùng huyện Phú Lộc - Nam Đông; Quy hoạch chung các đô thị loại V; nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu các phường, các khu chức năng,... Quản lý thực hiện tốt các quy hoạch 1/5.000, 1/2.000 trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai Chương trình phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Trong đó, thành phố Huế đạt chuẩn đô thị loại I; huyện Phong Điền đạt chuẩn đô thị loại IV, đô thị Chân Mây; nâng cấp và hình thành các đô thị mới: Lộc Thủy, Lộc Vĩnh, Lộc Tiến đạt tiêu chuẩn đô thị loại V; hạ tầng các xã lên phường theo chương trình phát triển đô thị của tỉnh. Nâng cấp đô thị thị xã Hương Trà và thị xã Hương Thủy theo định hướng phát triển của Tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện pháp luật về xây dựng trên địa bàn; nhất là công tác quản lý trật tự xây dựng; kịp thời phát hiện vi phạm, kiên quyết xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm.

3.3. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

Phối hợp với các cơ quan Trung ương, các sở, ngành, địa phương liên quan đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm như: Dự án Đường Nguyễn Hoàng và cầu Vượt sông Hương; Dự án Đê chắn sóng cảng Chân Mây giai đoạn 2, Tuyến đường bộ ven biển và cầu qua cửa Thuận An, Đường Tố Hữu nối dài đi sân bay Phú Bài; Đường cứu hộ cứu nạn thị trấn Phong Điền - Điền Lộc; Đường vành đai 3, Tuyến đường kết nối từ khu B - An Vân Dương đến trung tâm thị trấn Phú Đa (đường Thủy Vân - Phú Đa),... Đầu tư nâng cấp một số tuyến đường nội thị quan trọng ở các đô thị.

3.4. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh:

Tập trung triển khai các dự án đã được phê duyệt tại khu đô thị An Vân Dương. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án hạ tầng kỹ thuật tại khu đô thị mới An Vân Dương. Hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư công.

3.5. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Theo dõi kết quả thực hiện các chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được phê duyệt, giám sát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác. Phối hợp triển khai và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh.

- Xác định giá đất cụ thể đối với các dự án nằm trong kế hoạch thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất khi Nhà nước thu hồi đất cho từng dự án. Tiếp tục rà soát, bổ sung giá đất có biến động đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Phối hợp với các ngành và các địa phương kiểm tra, giải quyết các vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Tập trung giải quyết các vướng mắc liên quan đến công tác cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân và tổ chức trên địa bàn tỉnh; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước và giấy phép khoáng sản.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án phát triển kinh tế. Đầu tư trang thiết bị quan trắc, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố và khắc phục ô nhiễm, cải thiện môi trường. Tăng cường công tác kiểm tra, hậu kiểm sau khi cấp phép đầu tư, kiên quyết không để những cơ sở chưa đảm bảo về bảo vệ môi trường đi vào hoạt động và xử lý nghiêm các dự án, các cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường năng lực thu gom, thúc đẩy tái sử dụng, tái chế chất thải, hạn chế tối đa việc chôn lấp rác thải. Có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp

đầu tư xử lý chất thải rắn, nước thải theo hướng công nghệ hiện đại. Xử lý triệt để tình trạng ô nhiễm tại các bãi chôn lấp rác thải.

Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung các Đề án: (i) Kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn đến năm 2025; (ii) Khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; (iii) Xây dựng kịch bản diễn biến tác động của biến đổi khí hậu đến các vùng biển ven bờ, vùng bờ biển để có hướng tiếp cận và đưa ra các giải pháp phù hợp để thích ứng; (iv) Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Đẩy mạnh xây dựng nếp sống văn minh đô thị, bảo đảm cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp; đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, “Xây dựng Thừa Thiên Huế sáng - xanh - sạch”; “Ngày Chủ nhật xanh” và phong trào “Nói không với túi ni lông và sản phẩm nhựa sử dụng một lần”...

4. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

4.1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 3540/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về Chương trình hành động về xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành một trong những trung tâm lớn về khoa học và công nghệ của cả nước giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Tập trung thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án/dự án, nhiệm vụ trọng tâm của ngành năm 2024⁴ và triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN)⁵. Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất các ngành, lĩnh vực⁶.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trong việc huy động nguồn lực đầu tư hạ tầng Khu công nghệ thông tin tập trung; Trung tâm OCOP miền Trung tại Huế; xây dựng Bảo tàng Thiên nhiên duyên hải miền Trung; hình thành Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và xúc tiến đầu tư tỉnh; phát huy giá trị Bảo tàng thiên nhiên Duyên hải miền Trung.

- Phối hợp, hỗ trợ Trường Đại học Y-Dược Huế xây dựng thành công mô hình “Trường-Viện” cấp quốc gia và hướng tới đạt chuẩn quốc tế. Hỗ trợ Bệnh

⁴ Như: Đề án khung các nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025; Đề án Phát triển vùng nguyên liệu và các sản phẩm dược liệu gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm ở tỉnh Thừa Thiên Huế; Đề án Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh,...

⁵ Như: Kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ (giai đoạn 2021-2025); Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế,...

⁶ Xây dựng và triển khai thành công “Chương trình Ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp công nghệ cao” và Chương trình “Ứng dụng KH&CN để phát triển bền vững kinh tế thủy sản vùng đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế”.

viện Trung ương Huế và Bệnh viện Đại học Y Dược phát triển năng lực, tiềm lực KH&CN phấn đấu để trở thành Trung tâm y tế chuyên sâu. Phối hợp với Đại học Huế triển khai Đề án phát triển Viện Công nghệ sinh học theo Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số ngành khoa học và công nghệ gắn với mục tiêu xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành trung tâm lớn của cả nước về KH&CN; số hóa dữ liệu nhiệm vụ quản lý nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng kinh tế số vào các hoạt động tương tác với người dân, tổ chức và doanh nghiệp trong lĩnh vực KH&CN.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình phối hợp hoạt động khoa học và công nghệ giữa tỉnh Thừa Thiên Huế và Bộ KH&CN giai đoạn 2021-2025, định hướng 2030 và Chương trình phối hợp hoạt động KH&CN giữa tỉnh Thừa Thiên Huế với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ.

4.2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tập trung triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Tỉnh uỷ (khóa XVI) về Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó, tập trung phát triển hạ tầng số đáp ứng nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn:

+ Hạ tầng chính quyền số: Hoàn chỉnh hạ tầng dùng chung, cơ sở dữ liệu tập trung của tỉnh theo mô hình điện toán đám mây đủ năng lực phục vụ cho công tác chuyển đổi số;

+ Hạ tầng xã hội số, kinh tế số: Phát triển hạ tầng số cho xã hội, chú trọng đến mạng lưới quy hoạch trạm BTS phát triển mạng tốc độ cao 4G, hướng đến phủ sóng 5G trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích phát triển hệ thống Wifi công cộng.

+ Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh, tiến tới hình thành đô thị thông minh.

Đồng thời, ban hành các chính sách, cơ chế khuyến khích chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thành công Tuần lễ chuyển đổi số năm 2024.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển chính quyền điện tử, phát triển chính quyền số hướng tới phục vụ người dân và doanh nghiệp. Nâng cấp Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh theo hướng bổ sung công nghệ mới; nâng cấp nền tảng Hue-S theo hướng cung cấp toàn diện các dịch vụ số của cơ quan nhà nước cho doanh nghiệp và người dân.

- Phát huy vai trò chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung, phát triển công nghiệp công nghệ thông tin theo lộ trình. Tiếp tục triển khai xây dựng phát triển Khu công nghệ thông tin tập trung để thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số, nhân lực số. Phát triển thương mại điện tử theo hướng thúc đẩy ứng dụng tích hợp thương mại điện tử cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát hoạt động của các cơ quan báo chí, các tạp chí, tập san để đề xuất phương án sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng các ấn phẩm. Thực hiện tốt quan hệ tiếp xúc, thông tin về tình hình kinh tế - xã hội của địa phương với đội ngũ báo chí của Tỉnh và Trung ương. Triển khai hiệu quả kế hoạch hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí của tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội

5.1. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tập trung triển khai Chương trình số 312/CTr-UBND ngày 11/10/2021 của UBND tỉnh về Chương trình hành động xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hóa giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Phối hợp triển khai hiệu quả kế hoạch thực hiện Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Quần thể di tích Cố đô Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tập trung công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch. Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, làng nghề truyền thống, di sản văn hóa đồng bào các dân tộc thiểu số; tập trung triển khai hiệu quả Đề án bảo tồn và phát huy giá trị nhà vườn, nhà rường cổ nhằm khôi phục và phát huy giá trị các phố cổ, làng cổ, nhà vườn.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để trùng tu, tôn tạo các di sản, di tích xuống cấp, trong đó chú trọng hệ thống các di tích thuộc quần thể di tích Cố đô Huế và Hệ thống các di tích ngoài quần thể di tích Cố đô Huế.

- Tiếp tục lựa chọn những di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh tiêu biểu có giá trị nổi bật toàn cầu để làm hồ sơ trình UNESCO đưa vào Danh mục Di sản Thế giới. Tập trung xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị UNESCO công nhận Ca Huế là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

- Chuẩn bị và tổ chức tốt kế hoạch tổ chức Festival Huế 2024. Tổ chức tốt các hoạt động lễ hội, trưng bày, triển lãm, thư viện, chiếu phim, thông tin tuyên truyền, cổ động trực quan chào mừng các ngày lễ lớn và các sự kiện chính trị văn hóa của tỉnh và cả nước.

- Huy động các nguồn lực đầu tư hoàn thiện, nâng cao các thiết chế văn hóa và thể thao. Tổ chức các hoạt động thể thao, sự kiện, hội nghị quốc tế, hợp tác quốc tế về văn hóa; nghiên cứu xây dựng và phát triển các ngành công nghiệp văn hóa ứng

dụng công nghệ hiện đại; hình thành các sản phẩm văn hóa đặc sắc phục vụ phát triển du lịch, gắn kết chặt chẽ phát triển văn hóa, sống cùng di sản và tái tạo di sản.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; thực hiện tốt công tác gia đình; gìn giữ và phát huy thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp có tính đặc thù của vùng văn hóa Huế.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Phát triển các bộ môn thể thao giải trí phục vụ phát triển du lịch. Triển khai chiến lược phát triển thể thao thành tích cao đến năm 2025. Tập trung xây dựng và phát triển một số môn thể thao là thế mạnh của tỉnh. Đăng cai tổ chức tốt các giải đấu thể thao quốc gia và quốc tế.

- Xã hội hóa hoạt động văn hóa, mở rộng các hoạt động giao lưu đối ngoại và hợp tác quốc tế về văn hóa, thể thao; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, xúc tiến, quảng bá sâu rộng về văn hóa Việt Nam, văn hóa Huế.

- Phối hợp với UBND thành phố Huế xây dựng hồ sơ ứng cử thành phố Huế tham gia Mạng lưới thành phố sáng tạo UNESCO về lĩnh vực sáng tạo ẩm thực.

5.2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tập trung triển khai hiệu quả Quyết định số 2811/QĐ-UBND, ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/8/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng Thừa Thiên Huế là một trong những trung tâm lớn của cả nước về giáo dục - đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Tập trung xây dựng và triển khai hiệu quả các Đề án⁷. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, thực hiện tốt công tác huy động học sinh. Tập trung các nguồn lực để chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa. Thực hiện các quy trình lựa chọn sách giáo khoa đảm bảo chất lượng, chặt chẽ, khoa học theo đúng quy định.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hợp lý về cơ cấu, đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, năng lực và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nâng cao chất lượng đại trà và mũi nhọn, kỹ năng sống, năng lực sáng tạo, năng lực ngoại ngữ, tin học cho học sinh; duy trì tốt đạo đức, lối sống và

⁷ như: Đề án tăng cường điều kiện và nâng cao chất lượng công tác giáo dục khuyết tật chuyên biệt và hòa nhập; Đề án phát triển giáo dục 2 huyện miền núi Nam Đông, A Lưới và vùng có đồng bào dân tộc thiểu số; Đề án Quy định một số chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên trong các kỳ thi, cuộc thi học sinh giỏi các cấp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Đề án Tích hợp giáo dục Văn hóa địa phương trong chương trình giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh.

nền nếp học sinh, giáo dục gìn giữ các yếu tố văn hóa truyền thống và đạo đức ứng xử văn hóa cho học sinh, giúp học sinh phát triển toàn diện; xây dựng nền giáo dục “Trí tuệ, đạo đức và nghị lực”.

- Rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp hợp lý hơn, phù hợp với tình hình phát triển giáo dục của tỉnh và Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về phát triển giáo dục tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Đầu tư và hiện đại hoá cơ sở vật chất cho các cấp học, đảm bảo chuẩn hoá, hiện đại hoá, kịp tiến độ xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025. Xây dựng Trường THPT Chuyên Quốc học Huế trở thành điểm sáng về chất lượng giáo dục trong sự nghiệp đổi mới về căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam; Trường THCS Nguyễn Tri Phương trở thành trường kiểu mẫu, chất lượng cao của toàn quốc.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, ưu tiên thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 03/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 theo lộ trình phù hợp.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tăng cường công tác huy động các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách nhà nước cho phát triển giáo dục, đảm bảo công bằng và phát triển hài hòa giữa giáo dục công lập và ngoài công lập. Từng bước triển khai mô hình trường học theo hình thức đối tác công - tư. Hình thành hệ thống giáo dục ngoài công lập chất lượng cao đáp ứng nhu cầu học tập của người dân.

5.3. Đại học Huế:

- Tập trung xây dựng hoàn thành Đề án phát triển Đại học Huế trở thành Đại học Quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Thực hiện các bước đầu tư Viện Công nghệ sinh học trở thành hạt nhân của Trung tâm khoa học công nghệ miền Trung.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ xúng tằm Đại học quốc gia. Tăng cường quản lý đào tạo; đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; liên kết chặt chẽ với địa phương, doanh nghiệp. Triển khai thực hiện Đề án về cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng đội ngũ trí thức trình độ cao công tác tại tỉnh Thừa Thiên Huế và Đại học Huế đến năm 2030.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng đào tạo. Nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh; triển khai kế hoạch kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, kiểm định chương trình đào tạo cấp quốc gia, quốc tế.

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số; thực hiện tốt các nhiệm vụ quốc gia, các nhiệm vụ phát triển vùng, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của các tỉnh miền Trung - Tây nguyên và cả nước.

5.4. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tập trung triển khai hiệu quả Quyết định số 3553/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 09/8/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm y tế chuyên sâu của khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực Bác sĩ cho ngành Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2023 - 2025.

- Tăng cường, nâng cao chất lượng hoạt động khám bệnh, chữa bệnh. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nâng cao sức khỏe, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân; sẵn sàng ứng phó, chủ động trong công tác phòng chống các loại dịch bệnh và bệnh truyền nhiễm. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế và các dự án y tế thuộc chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- Đầu tư nâng cấp, bổ sung trang thiết bị y tế cho các Trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của y tế cơ sở; gắn kết chặt chẽ Trung tâm y tế huyện và các trạm y tế xã, tăng cường chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới.

- Phát huy tiềm lực của các cơ sở y tế ngoài công lập, đẩy mạnh xã hội hoá đầu tư phát triển ngành y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Phát triển nguồn nhân lực y tế đảm bảo về số lượng và chất lượng; tăng cường nhân lực y tế cho nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và một số chuyên khoa; chú trọng phát triển nhân lực y tế có trình độ cao,... đảm bảo không để xảy ra tình trạng thiếu nhân lực, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế.

- Duy trì công tác theo dõi quản lý hồ sơ điện tử sức khỏe cá nhân của từng người dân. Nâng cao năng lực và chất lượng của hệ thống cung cấp dịch vụ y tế, bảo đảm quyền lợi cho người tham gia BHYT. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và thực hiện chuyển đổi số trong tất cả các lĩnh vực của ngành y tế. Xây dựng và từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh thông minh.

- Phối hợp triển khai các dự án nâng cấp, sửa chữa các cơ sở khám chữa bệnh: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; Mở rộng Bệnh viện Mắt Huế; Bệnh viện Bình Điền và Trung tâm Y tế (TTYT) Quảng Điền; TTYT thành phố Huế; dự án Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm; cải tạo, nâng cấp Trung tâm TTYT huyện Nam Đông,... đáp ứng yêu cầu công tác khám chữa bệnh và

chăm sóc sức khỏe nhân dân.

5.5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ của tỉnh⁸ về đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; hỗ trợ người lao động tiếp cận các gói tín dụng vay ưu đãi giải quyết việc làm.

- Triển khai Đề án phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; triển khai hiệu quả Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai Nghị quyết giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021 - 2025; thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo quy định; phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 1,76%; tập trung ưu tiên nguồn lực đưa huyện A Lưới thoát khỏi huyện nghèo Quốc gia, hoàn tất các tiêu chí, thủ tục trước quý III/2024.

- Thực hiện tốt chính sách ưu đãi đối với gia đình chính sách và người có công cách mạng; triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách trợ cấp, trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định.

- Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ; tạo điều kiện để trẻ em có cơ hội phát triển một cách toàn diện cả về thể chất, nhân cách và trí tuệ với môi trường sống an toàn, thân thiện và lành mạnh. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng công trình cai nghiện tập trung nhằm đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác điều trị cho các đối tượng nghiện ma túy. Thực hiện tốt công tác phòng ngừa, giảm hại đối với tệ nạn mại dâm trên địa bàn,...

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện và giải ngân Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững.

6. Nhiệm vụ về cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực của bộ máy nhà nước; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

6.1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Phối hợp triển khai hiệu quả các kế hoạch nâng cao các chỉ số hành chính về PAR-Index; PAPI-Index, PCI, ICT. Trong đó, duy trì và nâng hạng các chỉ số: Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI); Chỉ số CCHC (PAR Index); Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT (ICT) của tỉnh trong

⁸ Nghị quyết số 30/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND tỉnh về chương trình việc làm tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND tỉnh quy định một số chế độ, chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, giai đoạn 2021 - 2025,...

nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) thuộc vào “Nhóm tốt”. Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) của tỉnh xếp ổn định trong nhóm Top 5 của cả nước.

- Tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước. Thường xuyên rà soát, quy định lại chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan hành chính nhà nước theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền, cắt giảm thủ tục hành chính và phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan đơn vị.

- Tập trung triển khai các giải pháp nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng, sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính.

6.2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tập trung xây dựng, hoàn thiện chính quyền điện tử, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số và kết nối trên trục liên thông quốc gia. Tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính. Hoàn thiện các quy trình vận hành Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã.

- Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3 và 4; tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Hoàn thiện và triển khai có hiệu quả Đề án chuyển đổi số, thanh toán không sử dụng tiền mặt theo phương châm “4 không 1 có”; “Làm việc không giấy tờ - Hội họp không tập trung - Dịch vụ công không gặp mặt - Thanh toán không dùng tiền mặt” và 01 có “Dữ liệu hồ sơ có số hóa”.

- Thực hiện đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ công chức, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

6.3. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng trong việc phát hiện và xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng. Thực hiện tốt quy định về tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo bảo đảm đúng thời gian, quy định, không để tồn đọng kéo dài và khiếu kiện vượt cấp. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong kiểm tra, giám sát việc tiếp dân và xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo. Kiên quyết

đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

6.4. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Triển khai Kế hoạch xây dựng VBQPPL trên địa bàn tỉnh năm 2024. Tăng cường công tác quản lý và ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định. Triển khai phổ biến, tổ chức thực hiện, theo dõi thi hành chính sách, pháp luật trên địa bàn. Chú trọng công tác kiểm tra, tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính.

- Tiếp tục chú trọng công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Thường xuyên chỉ đạo việc rà soát, đánh giá, tổng kết việc tổ chức thi hành pháp luật. Tiếp tục thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nhằm nâng cao điểm số và nâng xếp hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1) và Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

7. Nhiệm vụ về công tác đối ngoại, củng cố quốc phòng, an ninh và đảm bảo trật tự an toàn xã hội

7.1. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan thực hiện:

- Tiếp tục bám sát đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đối ngoại và hội nhập quốc tế; triển khai đồng bộ, toàn diện các hoạt động đối ngoại theo kế hoạch; tăng cường hơn nữa hiệu quả phối hợp giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Duy trì, đưa vào chiều sâu quan hệ hợp tác cấp địa phương với các đối tác truyền thống của Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, một số vùng của Pháp và các nước Châu Âu; đẩy mạnh quan hệ hợp tác đặc biệt, toàn diện với nước bạn Lào; tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác mới trên các lĩnh vực ưu tiên của địa phương.

- Tranh thủ sự giúp đỡ của Chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ nước ngoài thông qua các nguồn vốn ODA, FDI, NGO nhằm tận dụng mọi nguồn lực bên ngoài để chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm, tri thức phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế về hoạt động ngoại giao văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản cổ đô và bản sắc văn hóa Huế với đặc trưng văn hóa, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện với môi trường; quảng bá thương hiệu Huế, con người Huế.

- Phối hợp với Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả công tác người Việt Nam ở nước ngoài, công tác lãnh sự - bảo hộ công dân và thông tin đối ngoại.

7.2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, các cơ quan, đơn vị và các địa phương:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh; tăng cường sức mạnh quốc phòng, an ninh cả về tiềm lực và thế trận; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia. Nâng cao chất lượng xây dựng nền biên phòng toàn dân, xây dựng lực lượng biên phòng tỉnh vững mạnh, là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh biên giới. Xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, đoàn kết, phát triển.

- Tiếp tục củng cố xây dựng thế trận khu vực phòng thủ tỉnh. Quan tâm đầu tư xây dựng các công trình trong căn cứ chiến đấu, trong Khu vực phòng thủ tỉnh; thực hiện tốt công tác tuyển quân đạt chỉ tiêu trên giao, tổ chức nâng cao chất lượng huấn luyện cho các đối tượng, đặc biệt là lực lượng dự bị động viên và dân quân tự vệ. Tổ chức diễn tập chiến đấu khu vực phòng thủ năm 2024.

7.3. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tập trung tham mưu triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các phương án, đề án, kế hoạch bảo vệ an ninh quốc gia; bảo đảm an ninh, an toàn các sự kiện chính trị, xã hội lớn của đất nước và của địa phương; chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, đối tượng cực đoan, chống đối; không để xảy ra bất ngờ, phát sinh điểm nóng, không để xảy ra biểu tình, tuần hành trái pháp luật.

- Triển khai quyết liệt, có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự và các phương án, kế hoạch đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; phấn đấu 100% các xã, phường, thị trấn không tăng số lượng người nghiện ma túy, góp phần xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự. Tập trung triển khai thực hiện Đề án 06 về ứng dụng cơ sở dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao

thông, phấn đấu giảm trên 5% số người chết do tai nạn giao thông, tiến tới ngăn chặn và đẩy lùi tai nạn giao thông; đảm bảo trật tự đô thị, trật tự công cộng; công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế

Thực hiện tốt các nhiệm vụ chung, đồng thời tích cực phối hợp, thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp liên quan, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn mình quản lý, phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của địa phương mình.

9. Các dự án trọng điểm

9.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án trọng điểm, quy mô lớn như: Nhà máy Kanglongda Huế (giai đoạn 2), Khu Liên hợp sản xuất, lắp ráp Kim Long Motors Huế, Trung tâm thương mại Aeon Mall Huế, Sân Golf Quốc tế và khu dịch vụ phụ trợ khách sạn golf và khu biệt thự nghỉ dưỡng tại xã Vinh Xuân, Khu du lịch nghỉ dưỡng quốc tế Minh Viễn Lăng Cô, giai đoạn II của dự án Laguna Lăng Cô, Khu phức hợp du lịch và dịch vụ Kim Long Lăng Cô, Khu biệt thự du lịch sinh thái biển Lăng Cô Spa Resort,... Các dự án phát triển hạ tầng khu công nghiệp: Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Gilimex; KCN Phú Bài giai đoạn IV, đợt 1; Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng KCN Phong Điền - Viglacera; KCN và khu phi thuế quan Sài Gòn - Chân Mây và các dự án đầu tư tại khu vực đô thị mới An Vân Dương.

9.2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan Trung ương, các sở, ngành, địa phương liên quan đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm: Dự án Đường Nguyễn Hoàng và cầu Vượt sông Hương; Tuyến đường bộ ven biển và cầu qua cửa Thuận An, Đê chắn sóng cảng Chân Mây - giai đoạn 2, Đường Tố Hữu nối dài đi sân bay Phú Bài; Đường vành đai 3, Đường cứu hộ cứu nạn thị trấn Phong Điền - Điền Lộc; Tuyến đường kết nối từ khu B - An Vân Dương về trung tâm thị trấn Phú Đa,...

9.3. UBND thành phố Huế theo dõi, đẩy nhanh tiến độ dự án Cải thiện môi trường nước thành phố Huế; dự án Bảo tồn, tu bổ và tôn tạo hệ thống Kinh thành Huế (giai đoạn 2); các dự án chỉnh trang phát triển đô thị,...

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương căn cứ Kế hoạch này và Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể để triển khai thực hiện nhanh, hiệu quả, thực chất và toàn diện nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh; trong đó, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì và

phối hợp với các cấp, ngành, địa phương liên quan đề ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Cục Thống kê tỉnh tổng hợp **trước ngày 30/01/2024**.

2. Các Sở, ban, ngành, địa phương thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; định kỳ hằng quý, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu tại các Phụ lục số 1, số 2 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 20 hàng tháng** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương liên quan đôn đốc, theo dõi, đánh giá, kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và tham mưu báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo thời gian quy định và kiến nghị các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch. Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các Sở, ban, ngành và địa phương.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch này.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch, các sở, ngành và địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các ban Đảng trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phương